

Bản án số: 663/2023/HS-PT
Ngày 13 tháng 9 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ.

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 476/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2023/HS-ST ngày 19/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Phiên tòa được tiến hành tại điểm hai điểm câu gồm: Điểm câu Trung tâm là phòng xử án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm câu thành phần là Trại tạm giam T30 tại Củ Chi.

Tại điểm câu Trung tâm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thọ.

- Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú - Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Bùi Văn B, Công ty Luật TNHH MTV TT, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Tại điểm câu thành phần có:

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc S**; giới tính: Nam; sinh ngày: 06/11/1985, tại tỉnh Đồng Nai; hộ khẩu thường trú: 38/65/8 Khu phố 5, phường BHH B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở trước khi bị bắt: Nhà không số, Ấp 6C, xã VL A, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn

giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị Mỹ L, sinh năm 1969; gia đình bị cáo có 02 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ là Phan Thị Ngọc L1, sinh năm 1994 và có 02 người con (con lớn, sinh năm 2012 và con nhỏ, sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 08/4/2022 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình anh Nguyễn Hồng D (sinh năm 1979; nơi cư trú: số 16, Đường số 4, KDC ĐD, tổ 1, ấp 6C, xã VL A, huyện BC) và Nguyễn Ngọc S quen biết nhau, cùng sinh sống tại Khu dân cư ĐD, ấp 6C, xã VL A, huyện BC. Ngày 08/12/2021, mẹ của S là bà Hoàng Thị Mỹ L (sinh năm 1969) và em gái của S là Phan Ngọc Kiều M (sinh năm 1999) đến nhà bà Nguyễn Thị Hồng H (sinh năm 1961) là mẹ của anh D để phụ giúp nấu ăn chuẩn bị đám giỗ cho chồng bà H vào ngày hôm sau. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, chị M nhận được điện thoại của vợ S là chị Phan Thị Ngọc L1 (sinh năm 1994) nói là S kêu chị M và bà L về, nhưng chị M và bà L không về. Khoảng 10 phút sau, S đến trước cổng nhà bà H lớn tiếng gọi chị M cùng bà L đi về nhưng chị M và bà L không đồng ý. Lúc này, bà H thấy S đã say xỉn, lớn tiếng chửi bới nên bà H kêu chị M và bà L đi về. Trên đường về, bà L có la mắng S vì đã say xỉn còn đi lung tung, chửi bới hàng xóm còn S thì trách bà L thường xuyên sang nhà bà H để anh D coi bói nên S mới kêu về. Khi S, chị M và bà L đi ngang chòi bán nước của gia đình anh D thì nhìn thấy anh D đang nằm ngủ trên võng ở vỉa hè Đường số 4, S liền lấy 01 dao Thái Lan đã chuẩn bị từ trước ở lưng quần bên phải xông đến đâm nhiều nhát vào người anh D gây thương tích. Thấy vậy, bà L cùng những người xung quanh can ngăn và đưa anh D đi cấp cứu. Riêng S thì được chị L1 đưa về chòi của chị L1. Sau đó, chị Lưu Thị Tuyết N (sinh năm 1992) là vợ của anh D đến Công an xã VL A để trình báo sự việc nêu trên.

Ngày 08/4/2022, Nguyễn Ngọc S đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ, theo lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BC.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BC, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Ngọc S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 63/TgT.22 ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Nguyễn Hồng D như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng bụng phải gây thủng đứt da, thủng hai lỗ hồi tràng, thủng một lỗ mạc treo ruột non đã được điều trị khâu các lỗ thủng, hiện còn: Một sẹo đâm kích thước 2,4x(0,1-0,2)cm; Một sẹo mổ đường giữa kích thước 14,4x(0,3-1,1)cm; Một sẹo dẫn lưu kích thước 1,5x(0,1-0,3)cm; Tình trạng ổn định. Có tỉ lệ 45% (Bốn mươi lăm phần trăm).

- Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Vết thương vùng mặt trước trong 1/3 dưới cằm tay phải đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo kích thước 1,7x0,2cm; Tổn thương không hoàn toàn thần kinh trụ trên điện cơ đồ ngay dưới vị trí vết thương; Giảm cảm giác bờ trụ bàn tay, bờ trụ ngón 4 và toàn bộ ngón 5, vận động bình thường. Có tỉ lệ 12% (Mười hai phần trăm).

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo vùng mặt sau 1/3 dưới cằm tay phải kích thước 2,5x0,2cm; Một sẹo vùng vú phải kích thước 2x(0,2-0,3)cm và 1x0,1cm; Tình trạng ổn định. Có tỉ lệ 01% (Một phần trăm) mỗi sẹo.

Bốn vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra, không gây nguy hiểm đến tính mạng. Cộng các tỉ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế sẽ ra tỉ lệ 53% (Năm mươi ba phần trăm).

Theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện là: 53% (Năm mươi ba phần trăm).

2. Con dao quí cơ quan mô tả có thể gây ra được tất cả các vết thương trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Ngọc S đã khai nhận hành vi phạm tội như diễn biến nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 493/CT-VKS-P2 ngày 11/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Ngọc S về tội “Giết người” theo các điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 225/2023/HS-ST ngày 19/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S: 14 (Mười bốn) năm tù, về tội “Giết người”. Thời hạn thi hành án phạt tù được tính kể từ ngày 08/4/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn Quyết định về, trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Ngày 29/5/2023 bị cáo Nguyễn Ngọc S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc S giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và thừa nhận Tòa án sơ cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Giết người” theo điều 123 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng người bị

hại xem bói cho mẹ bị cáo làm cho mẹ bị cáo bị suy sụp tinh thần, bị cáo bức xúc nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau:

Việc thực hiện quy định pháp luật tố tụng hình sự của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng được đảm bảo. Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về hình thức, trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt mới. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 14 năm tù là tương xứng nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Bùi Văn B bào chữa cho bị cáo như sau: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bị hại đã coi bói làm mẹ của bị cáo suy sụp tinh thần dẫn đến bị cáo bị kích động tinh thần nên bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp có tính chất côn đồ mà đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Văn phòng áp 6 để trình diện và khai báo sự việc nên đây là tình tiết tự thú không phải là đầu thú, tình tiết này được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục thiệt hại 50.000.000 đồng cho bị hại. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng người bị hại có lỗi là đã xem bói làm cho mẹ của bị cáo lo lắng, suy sụp tinh thần là không có căn cứ, chỉ là sự nghi ngờ, suy diễn nên không chấp nhận. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là bị cáo “Tự thú” theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy khi bị cáo thực hiện hành vi dùng dao đâm bị hại thì có nhiều người nhìn thấy và can ngăn nên không được xem là tự thú.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 14 năm tù là tương xứng và đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ở giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm

nhẹ mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực của pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2023/HS-ST ngày 19/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh
- Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an Tp. Hồ Chí Minh (Trại tạm giam Công an Tp. Hồ Chí Minh tổng đặt cho bị cáo);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án, PQH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Thọ